

*Đ. A. Dũng PCT*  
*Ky: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND cấp huyện (tên viết).*  
*Ph: VPUB: LTV, Trữ các ph, ban, Trữ tâm, Lưu C. Hải HCTC.*  
**BỘ NỘI VỤ**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2749/BNV-CCVC**

V/v tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính năm 2018

Hà Nội, ngày **18** tháng **6** năm 2018

VĂN PHÒNG UBND T. QUẢNG BÌNH

Số: **6076** Kính gửi:

ĐẾN Ngày: **17/6/2018**

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  
Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**BỘ NỘI VỤ QUẢNG BÌNH**

Số: **3478**

ĐẾN Ngày: **28/6/2018**

CHỖ CHỮ CVC

Lưu hồ sơ ở

Trong thời gian vừa qua, Bộ Nội vụ nhận được văn bản của một số Bộ, ngành, địa phương phản ánh về một số vướng mắc trong việc xét duyệt hồ sơ dự thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và dự thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính. Căn cứ quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính (sau đây viết tắt là Thông tư số 11/2014/TT-BNV), Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2017/TT-BNV) và Quyết định số 28/QĐ-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước, Bộ Nội vụ đề nghị các Bộ, ngành, địa phương lưu ý một số nội dung khi tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính năm 2018 như sau:

**1. Về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính**

a) Về tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp

Công chức có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây thì đáp ứng đủ tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ để dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên về ngoại ngữ;
- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập bằng tiếng nước ngoài;
- Có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án phải có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp B2 hoặc bậc 4 trở lên theo khung Châu Âu);

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Việc xác định chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 và Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ và quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ (sau đây viết tắt là Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT) và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 và Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ (sau đây viết tắt là Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT và Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT).

b) Về tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính và viên chức hành chính dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính

Công chức, viên chức có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây thì đáp ứng đủ tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ để dự thi nâng ngạch hoặc thi thăng hạng lên chuyên viên chính:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên về ngoại ngữ;
- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập bằng tiếng nước ngoài;
- Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, trước khi bảo vệ luận án phải có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp B1 hoặc bậc 3 trở lên theo khung Châu Âu);

- Có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây;

- Có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức, viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Việc xác định chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT, Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT và Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT.

c) Về tiêu chuẩn trình độ tin học đối với công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và viên chức hành chính dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính

Công chức, viên chức có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây thì đủ tiêu chuẩn trình độ tin học để dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc dự thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính:

- Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. Việc xác định chứng chỉ tin học tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03/11/2015 và Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15/12/2014 hướng dẫn việc quy đổi chứng chỉ tin học khi cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức.

d) Về xác định thời gian tương đương chuyên viên, chuyên viên chính

- Đối với trường hợp đang giữ ngạch chuyên viên mà trước khi được bổ nhiệm ngạch chuyên viên đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở công việc yêu cầu trình độ đại học trở lên thì thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đó sau khi trừ 12 tháng (tính là thời gian tập sự) được tính tương đương với thời gian giữ ngạch chuyên viên.

- Đối với trường hợp đang giữ ngạch chuyên viên chính mà trước khi được bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính đã có thời gian xếp lương theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập, theo thang bảng lương doanh

nghịp nhà nước hoặc lương cấp bậc hàm sĩ quan mà thời gian này được tính để làm căn cứ xếp ngạch, bậc lương ở ngạch chuyên viên chính thì thời gian đó được tính là tương đương với thời gian giữ ngạch chuyên viên chính.

## **2. Về tổ chức thi**

### **a) Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp**

Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương cử công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp năm 2018 theo yêu cầu của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1319/BNV-CCVC ngày 30/3/2018. Đối với các Bộ, ngành, địa phương đã có văn bản cử công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp năm 2018 gửi Bộ Nội vụ, đề nghị rà soát lại danh sách công chức dự thi, theo đó không cử các trường hợp chưa đủ tiêu chuẩn, điều kiện về thời gian giữ ngạch, vị trí công tác hoặc thiếu chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước, văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu về tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự thi quy định.

Văn bản cử công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp của các Bộ, ngành, địa phương đề nghị gửi về Bộ Nội vụ chậm nhất vào ngày 15/7/2018 (thời hạn cuối cùng Bộ Nội vụ nhận đăng ký dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp năm 2018). Sau ngày 15/7/2018, nếu Bộ, ngành, địa phương không có văn bản thì được xem là không có nhu cầu cử công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp năm 2018.

### **b) Đối với thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính**

Để thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp tổ chức thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương rà soát nhu cầu dự thi trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; chủ động xây dựng Đề án tổ chức thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính gửi Bộ Nội vụ để thống nhất trước khi Bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện.

Trường hợp Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu cử số lượng công chức, viên chức dự thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính dưới 20 người mà không có điều kiện tổ chức thi riêng thì đề nghị chủ động phối hợp với Bộ, ngành, địa phương khác để tổ chức thi.

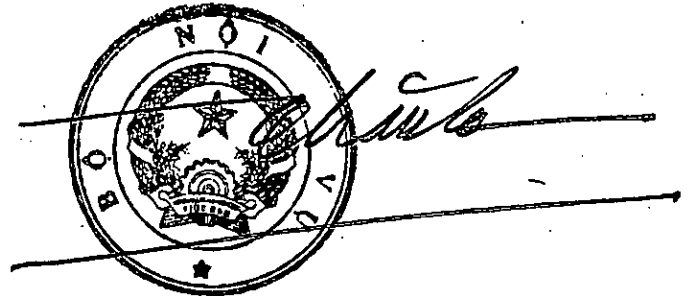
Trên đây là một số nội dung cần lưu ý trong việc tổ chức thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính năm 2018, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, thực hiện.

(Kèm theo Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 và Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15/12/2014 và Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03/11/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông)./s

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, CCVC (20b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Duy Thăng**